

Số: 06/2023/QĐST- KDTM

N, ngày 26 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ Điều 50 Luật thương mại năm 2005;
- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2023/TLST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH xuất nhập khẩu C.

Trụ sở chính: số 247 đường T, phường T quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Ngọc T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Giang N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số 10, đường S5, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng CT.

Trụ sở chính: Cảng Cầu Yên, phường Ninh Phong, thành phố N, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Quang T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân L, sinh năm 1957.

Chức vụ: Cán bộ pháp chế.

Địa chỉ: Số nhà 101, đường Đ, phố 12, phường Đ, thành phố N, tỉnh N.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng CT có trách nhiệm trả nợ cho Công ty TNHH XNK C số tiền 368.850.000 đồng (*ba trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền mua ống địa kỹ thuật. Thời gian thanh toán số tiền trên chậm nhất là ngày 31/8/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí kinh doanh thương mại:

Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng CT có trách nhiệm phải nộp án phí số tiền là 9.221.250 đồng (*chín triệu hai trăm hai mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty TNHH XNK C số tiền 9.200.000 đồng (*Chín triệu hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0001042 ngày 13/3/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. N (3).
- CCTHADS TP. N (1).
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

(*đã ký*)

Nguyễn Thị Bích T